

Số: ~~2700~~/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về “Nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030”

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ các Nghị quyết của Chính phủ: số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới; số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về “Nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030”.

Xét đề nghị của Sở Du lịch tại các Công văn: số 547/SDL-QHKHPTDL ngày 29/9/2017, số 583/SDL-QHKHPTDL ngày 16/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về “Nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Bộ VHTT&DL,
- Tổng cục Du lịch;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban: TU, HĐND TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- Các Quận, Huyện ủy;
- Như Điều 3;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Các CV UBND TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về “Nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030”

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2700~~ /QĐ-UBND ngày 19 /10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về “Nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030”, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết và yêu cầu Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp phát triển du lịch, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Xây dựng Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố nhằm cụ thể hóa, quán triệt và thống nhất chỉ đạo các cấp, ngành tập trung tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết 08-NQ/TW*); Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW

ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 103/NQ-CP*); Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 26/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 04-NQ/TU*) và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về “Nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030” (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 15/NQ-HĐND*).

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân trên địa bàn thành phố, quyết tâm xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển bền vững và từng bước đưa Hải Phòng trở thành một trong những trọng điểm du lịch quốc gia.

2. Yêu cầu:

- Chương trình hành động phải bám sát nội dung các Nghị quyết, xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, đề án, dự án, cơ chế chính sách để tổ chức thực hiện.

- Phân công rõ nhiệm vụ của các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn thành phố, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ các Nghị quyết đề ra; gắn việc thực hiện Chương trình này với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khác của từng địa phương và của thành phố.

- Tập trung chỉ đạo sát sao, thường xuyên kiểm tra đôn đốc, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, địa phương để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị thực hiện thắng lợi mục tiêu của các Nghị quyết; báo cáo kịp thời kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để đề ra các giải pháp khắc phục; hàng năm tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng, phát triển du lịch Hải Phòng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chủ lực, bền vững, có tính chuyên nghiệp, có hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, khác biệt, thân thiện với môi trường, có thương hiệu, có sức cạnh tranh trong nước và quốc tế. Chú trọng phát triển du lịch biển, đảo theo chiều sâu, có chất lượng cao; mang đậm bản sắc về vùng đất, con người Hải Phòng.

2. Chỉ tiêu chủ yếu:

*** Phấn đấu đến năm 2020:**

- Đón 8 triệu lượt khách, tốc độ tăng trung bình 8,2%/năm.

- Tổng doanh thu du lịch đạt 3.500 tỷ đồng, tăng trung bình 8,9%/năm.

- Đầu tư và đưa vào sử dụng: Cầu cảng đón tàu du lịch biển quốc tế; có thêm 3 - 5 khách sạn tiêu chuẩn 5 sao trở lên; xây dựng thêm một số sân golf với khu nghỉ dưỡng cao cấp; nâng tổng số cơ sở lưu trú được xếp hạng là 400 cơ sở với 10.000 phòng; công suất sử dụng phòng trung bình của cơ sở lưu trú, khách sạn đạt 50 - 55%. Xây dựng, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, bảo đảm môi trường sinh thái tại 02 trọng điểm du lịch Cát Bà và Đồ Sơn.

- 100% nhân viên làm việc trong các cơ sở dịch vụ và cán bộ quản lý du lịch được đào tạo, bồi dưỡng nghề, kiến thức du lịch.

- Xây dựng đảo Cát Bà theo mô hình đảo sinh thái, thông minh, không có khí thải của phương tiện cơ giới đường bộ, trở thành khu du lịch quốc gia.

*** Phấn đấu đến năm 2025:**

Du lịch Hải Phòng cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển bền vững; Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới; Cát Bà trở thành khu du lịch quốc tế, Đồ Sơn trở thành khu du lịch quốc gia.

*** Phấn đấu đến năm 2030:**

Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch lớn của cả nước; khu du lịch Cát Bà, Đồ Sơn có khả năng cạnh tranh trong khu vực, quốc tế.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

Nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU và Nghị quyết 15/NQ-HĐND đã đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và toàn thể nhân dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của việc phát triển du lịch.

2. Cơ cấu lại ngành Du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

3. Xây dựng cơ chế, chính sách hiệu lực, hiệu quả để hỗ trợ, đầu tư phát triển du lịch.

4. Rà soát, thực hiện tốt công tác quy hoạch du lịch và quản lý sau quy hoạch.

5. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển du lịch.

6. Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, gắn với xây dựng thương hiệu du lịch Hải Phòng.

7. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá và phát triển thị trường du lịch.

8. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ phát triển du lịch.

9. Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

10. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, công tác phối hợp phát triển du lịch.

11. Xây dựng đảo Cát Bà theo mô hình đảo sinh thái, thông minh, không có khí thải của phương tiện cơ giới, trở thành khu du lịch quốc gia.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU, Nghị quyết 15/NQ-HĐND và các chiến lược, chính sách, pháp luật về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, phổ biến, nhân rộng các điển hình tốt về phát triển du lịch Hải Phòng; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia xây dựng môi trường du lịch văn minh, lịch sự, thân thiện.

- Xây dựng và quản lý sau quy hoạch phát triển du lịch đảm bảo chất lượng, hiệu quả; trong đó ưu tiên xây dựng quy hoạch chi tiết khu du lịch Đồ Sơn và 05 cụm du lịch: Trung tâm thành phố, Tiên Lãng - Vĩnh Bảo, Đồ Sơn - Kiến Thụy, Thủy Nguyên, An Dương - An Lão; quy hoạch kết hợp đầu tư, bảo tồn, phát triển làng nghề... Đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tập trung xây dựng chuỗi sản phẩm và khai thác du lịch sinh thái ven sông Đa Độ (Kiến Thụy); sông Giá gắn với khu di tích lịch sử, danh thắng Tràng Kênh (Thủy Nguyên); đảo Bàu (An Lão) và sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh tổng hợp đảo Cái Tráp; khu du lịch văn hóa, lịch sử và chăm sóc sức khỏe các huyện phía Nam thành phố.

- Tham mưu kế hoạch hàng năm của Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức định kỳ gặp gỡ, đối thoại nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn Hải Phòng.

- Triển khai hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp du lịch và cộng đồng dân cư làm du lịch trong quá trình đầu tư, xây dựng sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ; ưu tiên hỗ trợ, khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng điểm đón khách, phát triển các loại hình xe du lịch thân thiện với môi trường, các nhà đầu tư xây dựng điểm dừng chân, nhà hàng kết hợp với trưng bày, cung cấp các sản phẩm du lịch, đặc sản địa phương..., hoàn chỉnh việc kết nối các điểm tham quan du lịch theo tuyến.

- Xây dựng và triển khai các chương trình kiểm soát chất lượng dịch vụ lưu trú du lịch, lễ hành, hướng dẫn du lịch và các dịch vụ du lịch phụ trợ khác.

- Nghiên cứu hoàn thành và xây dựng chuỗi sản phẩm du lịch hoàn chỉnh, trong đó tập trung đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch biển, coi đây là loại hình chủ đạo để dẫn dắt và phát triển các loại hình du lịch khác. Hỗ trợ xây dựng và phát triển các loại hình du lịch sinh thái, trải nghiệm gắn với phát triển và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch tâm linh, du lịch MICE (du lịch hội nghị, hội thảo, triển lãm, sự kiện), làng nghề, vui chơi giải trí, ẩm thực... theo hướng phát triển du lịch bền vững, du lịch xanh, thân thiện với môi trường.

- Nghiên cứu, xác định thị trường mục tiêu với phân khúc thị trường theo mục đích du lịch và khả năng thanh toán. Phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế trên địa bàn và các cơ quan truyền thông, các hãng hàng không lớn trong và ngoài nước, các hãng lữ hành để kết nối, giới thiệu, quảng bá về các tuyến, điểm du lịch nội và liên vùng, hỗ trợ khai thác thị trường. Thực hiện các chương trình xúc tiến, hợp tác du lịch với các tỉnh, thành phố trong nước và quốc tế; tổ chức các sự kiện xúc tiến du lịch trên địa bàn, trong nước và quốc tế; đồng thời tham gia các hội chợ, triển lãm, lễ hội, chú trọng liên kết vùng, nhất là đối với 02 trọng điểm du lịch quốc gia Hà Nội, Quảng Ninh. Tạo điều kiện cho các hãng hàng không mở các đường bay mới kết nối Hải Phòng với các thị trường mục tiêu, tăng cường chất lượng và tần suất các đường bay có sẵn.

- Xây dựng và triển khai chương trình tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý du lịch, đặc biệt là quản lý tài nguyên, sản phẩm du lịch, số hóa cơ sở dữ liệu về du lịch trên địa bàn thành phố. Xây dựng trang thông tin điện tử du lịch Hải Phòng.

- Lập danh mục các sự kiện và hoạt động dự kiến tổ chức theo kế hoạch hàng năm hoặc theo đề xuất (hội nghị, hội thảo, liên hoan, hội chợ, triển lãm, sự kiện theo các lĩnh vực du lịch, văn hóa, thể thao, thời trang, y tế, giáo dục, truyền thông, thương mại, đầu tư...) gắn với quảng bá thu hút du khách tham dự.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức làm việc trong ngành Du lịch chuyên sâu về chuyên môn, có thể sử dụng ngoại ngữ để giao tiếp. Đồng thời, tăng cường công tác hỗ trợ đào tạo, huấn luyện về kỹ năng, ngoại ngữ và thái độ phục vụ chuyên nghiệp của đội ngũ lao động ngành du lịch để nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo sự thân thiện, hài lòng đối với du khách. Liên kết với các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn thành phố có các ngành đào tạo du lịch, văn hóa nghệ thuật, quản trị kinh doanh tham gia các hoạt động du lịch; lựa chọn, bồi dưỡng một số sinh viên, học sinh tiêu biểu trở thành hướng dẫn viên, thuyết minh viên hỗ trợ khách du lịch tại các khu vực, điểm du lịch và nơi diễn ra sự kiện lớn của thành phố.

- Xây dựng, hoàn thiện các quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch, xây dựng quy chế phối hợp các lực lượng liên ngành để phát triển du lịch và xử lý triệt để hành vi vi phạm trong lĩnh vực du lịch. Đồng thời, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch của thành phố; triển khai mở rộng các điểm cung cấp thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn khách du lịch. Triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch.

- Rà soát, kiến nghị với thành phố và Trung ương về việc sửa đổi các văn bản pháp lý liên quan đến du lịch cho phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn của thành phố Hải Phòng.

- Rà soát công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực du lịch, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh du lịch...

- Xây dựng các Đề án: Đề án một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030; Đề án Hỗ trợ phát triển thị trường, xây dựng chuỗi sản phẩm du lịch hoàn chỉnh phục vụ khách du lịch qua Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi, Cảng biển Hải Phòng; Đề án cơ cấu lại ngành Du lịch Hải Phòng; Đề án nhận diện, quản lý và phát triển thương hiệu du lịch Hải Phòng; Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch thành phố; Đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ khách du lịch; Đề án về quy chế quản lý các hoạt động du lịch công cộng...; Đề án, chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng và du lịch làng nghề.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ, Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 25/CT-UBND ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố để xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, xử lý dứt điểm các tệ nạn đeo bám, ép khách, cướp giật; bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển du lịch; đầu tư cho chương trình phát triển du lịch toàn diện để tạo dựng cơ sở hạ tầng du lịch thuận lợi, chất lượng dịch vụ du lịch cao, sản phẩm du lịch tiêu biểu, nhất là hỗ trợ các dự án bảo tồn, khai thác, phát huy giá trị văn hóa của các di tích, lễ hội, nghệ thuật, nghề truyền thống địa phương. Tăng cường nguồn lực cho công tác quảng bá, xúc tiến du lịch và nghiên cứu hỗ trợ khai thác thị trường.

- Tăng cường công tác quản lý về giá dịch vụ du lịch cung cấp cho du khách trên địa bàn thành phố đúng quy định pháp luật; kiểm tra, xử lý theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án một số cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện lồng ghép các nội dung liên quan đến phát triển du lịch trong các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố để thực hiện mục tiêu đưa du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố.

- Lập danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư phát triển trong lĩnh vực du lịch như các dự án tổ hợp cơ sở lưu trú khách sạn cao cấp mang thương hiệu quốc tế; đầu tư xây dựng điểm dừng chân, vườn hoa, tiểu cảnh, không gian nghệ thuật; bãi đỗ xe trung chuyển khách du lịch; không gian giới thiệu, trưng bày sản phẩm lưu niệm du lịch..., báo cáo thành phố xem xét, quyết định ban hành.

- Thực hiện hiệu quả công tác giám sát, đôn đốc, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy triển khai các dự án phát triển du lịch trên địa bàn thành phố đảm bảo đúng tiến độ, nội dung đã được phê duyệt, sớm đưa công trình vào khai thác phục vụ phát triển du lịch, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm (nếu có) theo quy định. Rà soát các dự án đầu tư phát triển du lịch chậm tiến độ, năng lực đầu tư hạn chế để có giải pháp xử lý, thu hồi nhằm sử dụng tối ưu quỹ đất dành cho phát triển du lịch.

- Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tại các trọng điểm du lịch Đồ Sơn, Cát Bà để thu hút các nhà đầu tư chiến lược đầu tư các dự án trong lĩnh vực dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Xây dựng kế hoạch bố trí quỹ đất dành cho du lịch, đặc biệt là quỹ đất ổn định, lâu dài đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch biển quy mô lớn, sản phẩm du lịch được đầu tư chiều sâu, có sức cạnh tranh cao, nhất là các khách sạn cao cấp, khu vui chơi giải trí và nghỉ dưỡng cao cấp ven biển; phát triển du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm ở các khu vực có tiềm năng. Rà soát các quy định của pháp luật, tạo cơ chế giao đất, cho thuê đất rừng, môi trường rừng để khai thác du lịch.

- Tiến hành rà soát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, hải đảo và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch thực hiện các biện

pháp bảo vệ môi trường biển, hải đảo theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo; lập và tổ chức thực hiện Quy hoạch không gian biển thành phố Hải Phòng; hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc giao khu vực biển cho các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch để khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của biển, hải đảo thành phố trong lĩnh vực du lịch.

- Xây dựng kế hoạch tăng cường quản lý môi trường trong các hoạt động du lịch, giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại 02 địa bàn du lịch trọng điểm Đồ Sơn, Cát Bà; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định đối với hệ thống xử lý nước thải, rác thải, chất thải tại các khu, điểm du lịch.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các khu, điểm du lịch, các điểm dừng chân, các trạm xăng không thực hiện đúng quy định về vệ sinh môi trường và các tổ chức, cá nhân có hành vi làm mất vệ sinh, gây ô nhiễm môi trường.

- Xây dựng và tập huấn triển khai các kịch bản ứng phó đối với các trường hợp khẩn cấp liên quan đến môi trường, biến đổi khí hậu và nước biển dâng tác động đến du lịch.

5. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp duy trì, bảo tồn và phát triển các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm làng nghề, sản phẩm của các nghệ nhân ngành nghề thủ công nghiệp - thủ công mỹ nghệ trên địa bàn thành phố. Phối hợp với Sở Du lịch phát triển làng nghề kết hợp du lịch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phát triển kết cấu đồng bộ hạ tầng thương mại trên địa bàn thành phố, đặc biệt là hệ thống hạ tầng thương mại hiện đại như siêu thị, trung tâm thương mại, hệ thống chuỗi các cửa hàng tiện ích, đáp ứng nhu cầu mua sắm của du khách khi đến Hải Phòng.

- Cung cấp danh sách, thông tin các điểm mua sắm, hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thương mại, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ phục vụ du lịch có uy tín trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại trong lĩnh vực du lịch: Thông tin, giới thiệu, hỗ trợ các doanh nghiệp du lịch tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước khi tham gia các hoạt động hội chợ triển lãm trong và ngoài nước, tổ chức hội nghị, hội thảo thương mại - du lịch nhằm giới thiệu, quảng bá các thương hiệu, sản phẩm của các doanh nghiệp, địa phương cho du khách trong và ngoài nước.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường thường xuyên kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm liên quan đến việc niêm yết giá, bán không đúng giá niêm yết, có hành vi gian lận trong kinh doanh thương mại dịch vụ, hàng giả, hàng

nhái, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ không rõ ràng... tại các điểm kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố.

6. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông: Xây dựng bãi đỗ xe du lịch hiện đại trong thành phố và tại 02 trọng điểm du lịch Cát Bà, Đồ Sơn; nâng cấp các bến thủy nội địa phục vụ du lịch theo quy hoạch, nhất là tại trọng điểm du lịch Cát Bà; triển khai các tuyến xe bus chất lượng cao, đặc biệt là các tuyến từ Sân bay quốc tế Cát Bi về trung tâm, kết nối tới hai trọng điểm du lịch Đồ Sơn, Cát Bà; xây dựng các điểm dừng nghỉ trên các tuyến du lịch nội và ngoại thành.

- Thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, quản lý để đảm bảo về tiêu chuẩn, quy định an toàn, chất lượng dịch vụ cung cấp của các bến xe, bến tàu, phương tiện tham gia vận chuyển khách du lịch; tăng cường công tác hỗ trợ đào tạo, huấn luyện về kỹ năng, ngoại ngữ và thái độ phục vụ chuyên nghiệp của lái xe, nhân viên cung cấp dịch vụ để nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo sự thân thiện, hài lòng đối với du khách. Kiểm tra, xử lý xe taxi dù, xe hợp đồng trái hình và các phương tiện thủy hoạt động trái quy định. Thực hiện cấp biển hiệu cho xe ô tô vận chuyển khách du lịch và tàu vận chuyển khách du lịch. Tổ chức phân luồng giao thông, bảo đảm để các xe ô tô được cấp biển hiệu được phép ưu tiên hoạt động theo quy định.

- Duy trì trật tự giao thông trên địa bàn, đặc biệt tại các điểm trung chuyển, dừng, đón trả khách du lịch. Thường xuyên kiểm tra, duy tu, duy trì mạng lưới giao thông, đảm bảo công tác an toàn giao thông và việc kết nối thuận tiện giữa các điểm du lịch, từ trung tâm với các điểm du lịch trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp tổ chức thông tin hướng dẫn hỗ trợ khách: Cung cấp danh sách các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận chuyển khách du lịch đạt chuẩn, lịch trình các phương tiện vận tải hành khách công cộng trên địa bàn thành phố, thông tin hiện trạng các tuyến đường giao thông tại khu, điểm du lịch; chỉ đạo các đơn vị vận chuyển hành khách xây dựng phương án phối hợp xử lý hành lý, đồ dùng cá nhân của du khách bị thất lạc, bỏ quên.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thỏa thuận với nhà đầu tư xây dựng phương án cụ thể thực hiện việc miễn phí sử dụng phương tiện giao thông đối với người dân sinh sống trên đảo Cát Bà.

7. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai các công trình đầu tư xây dựng nhà vệ sinh công cộng, cây xanh, vườn hoa. Xây dựng một số đường, phố, vườn hoa đặc sắc gắn với biểu trưng Hoa Phượng Đỏ. Phối hợp với các địa phương thực hiện chỉnh trang đô

thị, tạo dựng cảnh quan tại các khu phố, khu du lịch để hấp dẫn, thu hút khách du lịch.

- Cung cấp thông tin quy hoạch kiến trúc, giới thiệu địa điểm để kêu gọi đầu tư dự án phát triển du lịch theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố. Hướng dẫn, hỗ trợ thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính liên quan.

- Rà soát một số nhà cổ, công trình xây dựng tiêu biểu về kiến trúc, lịch sử để nghiên cứu cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện kết hợp phục vụ khai thác thành điểm tham quan du lịch; ưu tiên bố trí địa điểm thực hiện cho các Trung tâm thông tin hỗ trợ khách du lịch, các công trình phục vụ phát triển du lịch của thành phố.

8. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền các ngày lễ, ngày kỷ niệm các sự kiện lớn của thành phố và đất nước; tổ chức các sự kiện, hoạt động và trang trí thành phố, tạo không khí sôi nổi, phấn khởi và thu hút khách du lịch.

- Thực hiện chương trình xây dựng văn hóa cộng đồng gắn với đẩy mạnh phong trào thực hiện nếp sống văn minh, tôn trọng pháp luật, xây dựng văn hóa ứng xử lịch sự, cởi mở, thân thiện với du khách.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa; ưu tiên đầu tư, tôn tạo các di tích lịch sử, công trình văn hóa. Đầu tư dựng các vở diễn, chương trình biểu diễn nghệ thuật truyền thống thí điểm và nhân rộng tại các khu vực di tích lịch sử, công trình văn hóa đã được công nhận là điểm du lịch.

- Tổ chức có hiệu quả các lễ hội trên địa bàn thành phố gắn với hoạt động liên kết, quảng bá, thu hút khách du lịch; đặc biệt là lễ hội quy mô lớn, thu hút nhiều khách du lịch như Lễ hội Hoa Phượng Đỏ hàng năm. Nâng cấp các lễ hội cấp thành phố, cấp vùng trở thành sự kiện có sức hấp dẫn du khách trong nước và quốc tế.

- Phối hợp xây dựng và triển khai chương trình liên kết các lĩnh vực văn hóa, thể thao, văn học - nghệ thuật, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm,... trong công tác xúc tiến, quảng bá du lịch.

9. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí thành phố, Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các cơ quan thông tấn báo chí Bộ, ngành, Trung ương; Công thông tin điện tử thành phố; hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác truyền thông, định hướng, nâng cao nhận thức của xã hội và cộng đồng về các chương trình, định hướng phát triển du lịch của thành phố; đồng thời tăng cường hoạt động thông tin tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về hình ảnh và du lịch Hải Phòng.

- Triển khai kế hoạch cung cấp mạng wifi miễn phí tại trung tâm thành phố, khu du lịch Cát Bà, khu du lịch Đồ Sơn và một số điểm tham quan, du lịch khác.

- Kiểm tra, xử lý các trang thông tin điện tử quảng cáo sai lệch về chất lượng dịch vụ du lịch.

10. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Triển khai đầu tư xây dựng một số tổ hợp dịch vụ y tế chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế để cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao, phát triển sản phẩm du lịch khám chữa bệnh tại Hải Phòng.

- Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố, đặc biệt vào mùa cao điểm du lịch, các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch lớn; chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó với các loại dịch bệnh có nguy cơ lây lan cao, các dịch bệnh mới nguy hiểm, đảm bảo sức khỏe cộng đồng và du khách.

- Thực hiện bố trí các cơ sở y tế khám chữa bệnh đáp ứng nhu cầu của du khách, đặc biệt tại 02 trọng điểm Cát Bà, Đồ Sơn và các địa điểm diễn ra sự kiện lớn.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, điểm tham quan, khu vui chơi giải trí, nơi diễn ra các sự kiện lớn.

11. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Rà soát quy hoạch phát triển hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp về du lịch trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo tăng cường chất lượng đào tạo nghề nghiệp cho lao động phục vụ hoạt động du lịch.

- Tiếp tục tăng cường tiếp nhận thông tin, phối hợp xử lý các đối tượng ăn xin, lang thang cơ nhỡ, gây phản cảm và phiền hà cho khách du lịch; tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về cấp phép lao động và quản lý lao động người nước ngoài hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

Chỉ đạo lồng ghép kiến thức về du lịch vào trong các chương trình sinh hoạt, ngoại khóa của giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với việc phát triển du lịch thành phố.

13. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Tổ chức các diễn đàn doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo; hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ; chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động du lịch.

- Khuyến khích mạnh mẽ các hoạt động nghiên cứu khoa học, đề xuất giải pháp, mô hình phục vụ phát triển du lịch.

14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

Triển khai thực hiện phát triển làng nghề nông nghiệp gắn với du lịch. Đầu tư xây dựng các mô hình hỗ trợ phát triển làng nghề gắn với các chương trình du lịch Du khảo đồng quê, du lịch trải nghiệm; gắn đầu tư xây dựng nông thôn mới với liên kết, khai thác tạo dựng sản phẩm phát triển du lịch.

15. Sở Tư pháp phối hợp với Sở Du lịch và các Sở, ban, ngành, địa phương:

Rà soát, kiến nghị với thành phố và Trung ương về việc sửa đổi các văn bản pháp lý liên quan đến du lịch cho phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn của thành phố Hải Phòng.

16. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Sở Du lịch và các Sở, ban, ngành, địa phương:

Rà soát công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực du lịch, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh du lịch...

17. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Đề xuất các chính sách thu hút nhân tài trong lĩnh vực du lịch về các cơ quan, doanh nghiệp du lịch trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Sở Du lịch xây dựng và triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành Du lịch Hải Phòng.

- Phối hợp với Sở Du lịch xác định loại hình, nghiên cứu thành lập Trung tâm hỗ trợ khách du lịch (trực thuộc Sở Du lịch) thực hiện chức năng cung cấp thông tin, các sản phẩm, dịch vụ du lịch, hỗ trợ giải quyết những khó khăn, rườm rà của du khách; đảm bảo phù hợp với chủ trương của thành phố về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn thành phố, tinh giản bộ máy biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị.

- Phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan liên quan trong việc thành lập và quản lý hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động về lĩnh vực du lịch để tăng cường vai trò của các hội, các tổ chức phi chính phủ trong việc phát triển du lịch của thành phố.

18. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Tăng cường thực hiện công tác đối ngoại, phát triển hợp tác quốc tế, giao lưu gắn với hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch thành phố.

- Lồng ghép các hoạt động ngoại giao văn hóa, ngoại giao kinh tế và các hoạt động đối ngoại khác nhau để thực hiện có hiệu quả mục tiêu mở rộng không gian kinh tế nói chung, không gian du lịch nói riêng của thành phố.

- Huy động các nguồn lực từ nước ngoài (tài trợ, dự án hợp tác với nước ngoài, dự án phi chính phủ nước ngoài, giao lưu quốc tế...) xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch của thành phố, góp phần tăng cường sự hấp dẫn của Hải Phòng và du lịch Hải Phòng ở khu vực và quốc tế.

- Tham gia hoàn chỉnh hồ sơ đề cử Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà thành quần thể Di sản thiên nhiên thế giới và Vịnh Lan Hạ là một trong những vịnh đẹp nhất thế giới.

- Phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hải Phòng và các đơn vị liên quan tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu hữu nghị quốc tế.

19. Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Chỉ đạo Công an các đơn vị địa phương thực hiện quyết liệt và áp dụng các biện pháp cụ thể, đồng bộ, hiệu quả để tạo ra chuyển biến cơ bản trong công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trên lĩnh vực du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch tới Hải Phòng, coi đây vừa là nhiệm vụ cấp bách trước mắt, vừa là công việc thường xuyên, lâu dài nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 08-NQ/TW, Nghị quyết số 103/NQ-CP, Nghị quyết số 04-NQ/TU và Nghị quyết số 15/NQ-HĐND.

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn các đơn vị thuộc Công an thành phố và Công an các quận, huyện triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại các khu, điểm du lịch; rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức diễn tập các phương án, kế hoạch phòng, chống khủng bố, tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự ở các khu, điểm du lịch. Bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, du lịch quan trọng, các đoàn khách quốc tế, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về thăm và làm việc tại các khu, điểm du lịch.

- Chủ động chủ trì kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo đảm an ninh an toàn thông tin mạng gắn với bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế cho ngành Du lịch; tổ chức, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh du lịch cách thức thực hiện các biện pháp cần thiết để xử lý tình huống khi khách du lịch vi phạm pháp luật hoặc khi khách du lịch bị xâm hại; đồng thời hướng dẫn thực hiện các biện pháp cần thiết để duy trì tốt an ninh, trật tự trong lĩnh vực du lịch của thành phố.

- Chỉ đạo Công an các đơn vị địa phương chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi xâm hại đến tính mạng, tài sản của khách du lịch; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp người nước ngoài lợi dụng du lịch nhập cảnh Việt Nam hoạt động trái pháp luật, gây mất ổn định về an ninh và mất trật tự an toàn xã hội làm ảnh hưởng đến môi trường du lịch Việt Nam.

- Tăng cường công tác quản lý xuất, nhập cảnh, quản lý cư trú đối với khách du lịch là người nước ngoài. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động, kinh doanh du lịch và khách du lịch thực hiện đúng quy định về thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, đi lại tại Việt Nam và các quy định khác liên quan an ninh, trật tự. Giải quyết nhanh chóng, kịp thời các loại hồ sơ, giấy tờ có liên quan tổ chức, cá nhân trong hoạt động du lịch (giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự cho các cơ sở, phương tiện lưu trú du lịch...).

- Tổ chức phát động “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “bảo vệ bí mật Nhà nước” trong ngành Du lịch. Phối hợp với Sở Du lịch và các địa phương phát động Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các khu, điểm du lịch trong đó tập trung nghiên cứu đổi mới hình thức, nội dung phát động, lựa chọn các mô hình phong trào cho phù hợp với các khu, điểm du lịch. Thông qua phong trào tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các quy định liên quan công tác bảo đảm an ninh, trật tự khu du lịch. Hướng dẫn nhân dân cảnh giác, phát hiện, tố giác các loại tội phạm.

- Phối hợp với Sở Du lịch và các sở, ban, ngành tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị quản lý, khai thác các loại hình dịch vụ tại các khu, điểm du lịch sắp xếp hợp lý các hoạt động dịch vụ du lịch (bán hàng lưu niệm, bán hàng thương mại dịch vụ, cửa hàng ăn uống, dịch vụ lưu trú...). Giải quyết dứt điểm tình trạng ăn xin, bán hàng rong, đeo bám du khách, chụp ảnh, trả ảnh tại các khu, điểm du lịch; kiểm tra, kiểm soát hoạt động buôn bán hàng rong, chống các hành vi cò mồi, tranh giành khách, lừa đảo trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch ở các khu, điểm du lịch trên địa bàn.

- Tăng cường triển khai lực lượng hình sự đặc nhiệm, tuần tra, kiểm soát tại các tuyến đường trung tâm, các khu, điểm du lịch. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm tại các khu, điểm du lịch, trên các tuyến, địa bàn giáp ranh, trong đó tập trung đấu tranh với các loại tội phạm cờ bạc, trộm cắp, cướp giật, lừa đảo, ma túy, mê tín dị đoan... tạo môi trường an toàn, lành mạnh cho các hoạt động du lịch.

- Tăng cường triển khai lực lượng Cảnh sát giao thông tuần tra, kiểm soát tại các tuyến đường trung tâm, các khu, điểm du lịch, ưu tiên các chiến sĩ cảnh sát có trình độ ngoại ngữ, tác phong thân thiện tại các khu, điểm du lịch tập trung đông khách du lịch, có nguy cơ xảy ra mất an toàn đối với du khách.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh lưu trú, du lịch về công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch. Xây dựng phương án, kế hoạch phân luồng, tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhất là mùa lễ hội, trên các tuyến đường giao thông vào các khu, điểm du lịch, chống ùn tắc giao thông, tạo điều kiện thuận

lợi cho du khách khi tham gia giao thông. Phối hợp với các cấp, các ngành xây dựng Hải Phòng là thành phố thân thiện, mến khách, văn minh, lịch sự để thu hút khách du lịch, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của thành phố.

- Triển khai việc lắp đặt camera giám sát an ninh tại các khu, điểm du lịch thường xảy ra những vấn đề phức tạp về an ninh trật tự kết nối liên thông với Sở Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông; chủ động phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, người nước ngoài, lợi dụng du lịch nhập cảnh Việt Nam hoạt động trái pháp luật, người trong nước có hoạt động trộm cắp, cướp giật, móc túi khách... gây mất an ninh trật tự tại các khu, điểm du lịch.

- Phối hợp với Sở Du lịch xây dựng, ký kết và triển khai Quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự trong lĩnh vực du lịch; nghiên cứu, đề xuất xây dựng Đề án thành lập lực lượng Cảnh sát du lịch ở Hải Phòng. Trước mắt tập trung chỉ đạo các lực lượng có liên quan tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch.

20. Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy tại các khu, điểm du lịch và các địa điểm diễn ra sự kiện, lễ hội du lịch trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình về thẩm quyền, nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở lưu trú du lịch thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy.

21. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh trong lĩnh vực du lịch; thẩm định về lĩnh vực quốc phòng đối với công tác quy hoạch, dự án đầu tư, khai thác dịch vụ du lịch bảo đảm kết hợp chặt chẽ giữa phát triển du lịch với củng cố quốc phòng - an ninh trong khu vực phòng thủ đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm về quốc phòng - an ninh như Cát Hải, Đồ Sơn và Bạch Long Vỹ. Đầu tư xây dựng các công trình phát triển du lịch vừa bảo đảm đời sống dân sinh, đồng thời sẵn sàng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng khi có chiến tranh xảy ra.

- Tăng cường công tác quản lý đất, công trình quốc phòng; xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới; quản lý, bảo

vệ biên giới quốc gia trên biển, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm du lịch Cát Hải, Đồ Sơn và huyện đảo Bạch Long Vĩ.

22. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương:

- Nghiên cứu, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về trình tự, thủ tục dự án đầu tư xây dựng đối với các dự án không sử dụng nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công, nằm ngoài các khu công nghiệp và các dự án khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch là đầu mối giải quyết trên địa bàn thành phố theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực, kinh nghiệm theo quy định để thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất phát triển du lịch tại khu vực quần đảo Cát Bà, bán đảo Đồ Sơn và các khu vực khác có điều kiện phát triển du lịch trên địa bàn thành phố.

23. Cục Thuế thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

Triển khai thực hiện Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý thuế, phí, chống thất thu trong hoạt động du lịch.

24. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về định hướng, mục tiêu phát triển du lịch Hải Phòng thông qua các bản tin thời sự, chương trình chuyên đề và lồng ghép trong các nội dung chương trình khác.

- Tăng cường hoạt động thông tin tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về hình ảnh và du lịch Hải Phòng đến bạn bè trong nước và quốc tế.

25. Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Triển khai các chương trình tuyên truyền, vận động các cấp, ngành, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quận nâng cao nhận thức về du lịch; tích cực, chủ động tham gia và phát huy vai trò mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch; vận động nhân dân và đội ngũ lao động du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tích cực tham gia phong trào chung tay bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên du lịch tại các khu, điểm du lịch; tự giác, tích cực tham gia xây dựng điểm đến du lịch an toàn - thân thiện để nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch của Đồ Sơn.

- Phối hợp xây dựng quy hoạch chi tiết khu du lịch Đồ Sơn; quy hoạch và triển khai quy hoạch, đầu tư bảo tồn và phát triển các làng nghề kết hợp với du lịch trên địa bàn quận.

- Rà soát, đánh giá tiềm năng khai thác tài nguyên du lịch trên cơ sở các di tích lịch sử văn hóa, làng nghề truyền thống, danh lam, thắng cảnh tiêu biểu trên địa bàn để đề xuất lựa chọn và lập kế hoạch tập trung đầu tư phát triển từ 01 - 02 sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương.

- Đổi mới, xây dựng và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch hấp dẫn, khác biệt để thu hút du khách. Nghiên cứu tìm giải pháp khắc phục tính mùa vụ du lịch tại Đồ Sơn.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nguồn nhân lực tại chỗ, đặc biệt là người dân tại các khu, điểm du lịch; nâng cao trình độ nhận thức, khả năng giao tiếp, thái độ ứng xử văn hóa, văn minh, thân thiện cho tất cả những người tiếp xúc trực tiếp với khách du lịch, cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch.

- Nghiên cứu xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống xử lý nước thải, rác thải, chất thải tại khu du lịch Đồ Sơn.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện và chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn quận, đặc biệt là tình trạng nâng giá dịch vụ và chất lượng dịch vụ không đảm bảo.

- Thực hiện rà soát, phân công rõ trách nhiệm cá nhân, đơn vị phụ trách, chỉ đạo quản lý và tổ chức thực hiện công tác phát triển du lịch trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương; tạo bước đột phá để phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố và đất nước theo tinh thần Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết số 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU và Nghị quyết 15/NQ-HĐND.

26. Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương:

- Triển khai các chương trình tuyên truyền, vận động các cấp, ngành, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện nâng cao nhận thức về du lịch; tích cực, chủ động tham gia và phát huy vai trò mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch; vận động nhân dân và đội ngũ lao động du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tích cực tham gia phong trào chung tay bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên du lịch tại các khu, điểm du lịch; tự giác, tích cực tham gia xây dựng điểm đến du lịch an toàn - thân thiện để nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; phấn đấu xây dựng đảo Cát Bà theo mô hình đảo sinh thái, thông minh, không có khí thải của phương tiện cơ giới, sớm trở thành khu du lịch quốc gia và quốc tế.

- Thực hiện tốt cơ chế quản lý quy hoạch, đầu tư, khai thác, kinh doanh các dịch vụ du lịch trên địa bàn nhằm đảm bảo không phá vỡ quy hoạch và khai thác đồng bộ, hiệu quả. Rà soát, đánh giá tiềm năng khai thác tài nguyên du lịch trên cơ sở các di tích lịch sử văn hóa, làng nghề truyền thống, danh lam, thắng cảnh tiêu biểu trên địa bàn để đề xuất lựa chọn và lập kế hoạch tập trung đầu tư phát triển từ 01 - 02 sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Quy chế quản lý giao thông trên đảo Cát Bà với mục đích không sử dụng các phương tiện giao thông có động cơ đốt trong hoạt động, chỉ sử dụng cáp treo và các loại xe điện làm phương tiện giao thông chủ yếu để đưa đón khách du lịch.

- Phối hợp với Ban Quản lý Di sản thiên nhiên quần đảo Cát Bà sớm hoàn thiện hồ sơ đề cử Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà để trình UNESCO phê duyệt, đồng thời có kế hoạch tuyên truyền, quảng bá di sản đề cử tới du khách trong và ngoài nước.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nguồn nhân lực tại chỗ, đặc biệt là người dân tại các khu, điểm du lịch; nâng cao trình độ nhận thức, khả năng giao tiếp, thái độ ứng xử văn hóa, văn minh, thân thiện cho tất cả những người tiếp xúc trực tiếp với khách du lịch, cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch.

- Nghiên cứu xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống xử lý nước thải, rác thải, chất thải tại khu du lịch Cát Bà.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện và chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn huyện, đặc biệt là tình trạng nâng giá dịch vụ và chất lượng dịch vụ không đảm bảo vào mùa du lịch cao điểm. Nghiên cứu tìm giải pháp khắc phục tình mùa vụ du lịch tại Cát Bà.

- Thực hiện rà soát, phân công rõ trách nhiệm cá nhân, đơn vị phụ trách, chỉ đạo quản lý và tổ chức thực hiện công tác phát triển du lịch trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương; tạo bước đột phá để phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố và đất nước theo tinh thần Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết số 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU và Nghị quyết 15/NQ-HĐND.

27. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết số 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU và Nghị quyết 15/NQ-HĐND vào nội dung hoạt động của ngành, địa phương mình phụ trách.

- Chỉ đạo lồng ghép các nội dung liên quan đến phát triển du lịch vào kế hoạch công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm; gắn nội dung phát triển du lịch với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và các năm tiếp theo; bảo đảm phát triển du lịch là một nội dung trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực ngành, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch.

- Các địa phương khẩn trương rà soát, đánh giá tiềm năng khai thác tài nguyên du lịch trên cơ sở các di tích lịch sử văn hóa, làng nghề truyền thống, danh lam, thắng cảnh tiêu biểu trên địa bàn để đề xuất lựa chọn và lập kế

hoạch tập trung đầu tư phát triển từ 01 - 02 sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương. Phối hợp với Sở Du lịch xây dựng quy hoạch chi tiết cụm du lịch thuộc địa phương mình quản lý; đồng thời lập và triển khai quy hoạch, đầu tư bảo tồn, phát triển các làng nghề kết hợp với du lịch. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nguồn nhân lực tại chỗ, đặc biệt là người dân tại các khu, điểm du lịch; nâng cao trình độ nhận thức, khả năng giao tiếp, thái độ ứng xử văn hóa, văn minh, thân thiện cho tất cả những người tiếp xúc trực tiếp với khách du lịch, cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch. Thực hiện rà soát, phân công rõ trách nhiệm cá nhân, đơn vị phụ trách, chỉ đạo quản lý và tổ chức thực hiện công tác phát triển du lịch trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương; tạo bước đột phá để phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố và đất nước theo tinh thần Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết số 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU và Nghị quyết 15/NQ-HĐND.

28. Các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động kinh doanh du lịch, các Hiệp hội liên quan trên địa bàn thành phố:

- Thực hiện đúng quy định quản lý về hoạt động kinh doanh du lịch; tích cực thực hiện áp dụng chuẩn hóa các tiêu chuẩn kỹ thuật dịch vụ du lịch, nâng cao chất lượng phục vụ du khách. Chủ động phối hợp với Sở Du lịch tham gia các kế hoạch hoạt động, đào tạo phát triển nguồn nhân lực hỗ trợ phát triển du lịch.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hàng năm phát huy vai trò của Hiệp hội và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong hỗ trợ phát triển du lịch.

(Có Phụ lục kèm theo).

V. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN:

1. Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể, các quận, huyện, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức quán triệt, thông tin tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết số 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU và Nghị quyết 15/NQ-HĐND tới các cấp, các ngành, các đơn vị, đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để có sự đồng tình ủng hộ, tích cực hưởng ứng tham gia và thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

2. Trên cơ sở Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, các đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cụ thể hóa xây dựng thành kế hoạch của đơn vị mình với nhiệm vụ phù hợp, sát thực tế, đồng thời tổ chức thực hiện, tạo phong trào trong toàn xã hội, nhằm đạt được hiệu quả cao nhất các nội dung Chương trình đề ra. Định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11) có báo cáo kết quả thực hiện, gửi về Sở Du

lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chi đạo Phát triển Du lịch thành phố, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Giao Ban Chi đạo Phát triển Du lịch thành phố chỉ đạo chung việc thực hiện Chương trình hành động. Giao Sở Du lịch là cơ quan đầu mối giúp việc Ban Chi đạo, có trách nhiệm phối hợp với các cấp, các ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chi đạo Phát triển Du lịch thành phố.

4. Đề nghị Thường trực Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các Ban của Thành ủy, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp chỉ đạo, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này; các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội, tổ chức quần chúng chủ động, tích cực vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết số 103/NQ-CP, Nghị quyết 04-NQ/TU và Nghị quyết 15/NQ-HĐND.

5. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động, nếu cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan chủ động đề xuất, gửi Sở Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chi đạo Phát triển Du lịch thành phố xem xét, quyết định. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHỤ LỤC
CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ CỤ THỂ
PHÁT TRIỂN DU LỊCH HẢI PHÒNG GIAI ĐOẠN 2017 - 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
Nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và toàn thể nhân dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của việc phát triển du lịch						
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW, Nghị quyết 04-NQ/TU, Nghị quyết 15/NQ-HĐND và các chiến lược, chính sách, pháp luật của Trung ương và thành phố về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn	Sở Du lịch	- Ban Tuyên giáo Thành ủy; - Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2018	
2	Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông, phổ biến, nhân rộng các điển hình tốt về phát triển du lịch Hải Phòng; cộng đồng, doanh nghiệp du lịch văn minh, lịch sự, thân thiện	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	Hàng năm	
3	Thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình, báo chí tuyên truyền về ý nghĩa và vai trò của ngành du lịch đối với sự phát triển của đất nước và thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Du lịch và các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	Hàng năm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
Cơ cấu lại ngành Du lịch bảo đảm chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế						
4	Xây dựng và triển khai Đề án cơ cấu lại ngành Du lịch Hải Phòng	Sở Du lịch	Sở Nội vụ và các Sở, ngành, địa phương liên quan	Ngân sách	2018 - 2019	
5	Xây dựng và triển khai Đề án khai thác và phát huy các giá trị, di sản văn hóa, nghệ thuật Hải Phòng phục vụ phát triển du lịch	Sở Văn hóa và Thể thao	- Sở Du lịch; - UBND các quận, huyện	Ngân sách	2018 - 2019	
6	Kế hoạch liên kết chuỗi giá trị đầu vào của các ngành hình thành sản phẩm du lịch Hải Phòng	Sở Du lịch	Sở Công Thương và các Sở, ngành, địa phương liên quan	Ngân sách	2018 - 2019	
Xây dựng cơ chế, chính sách hiệu lực, hiệu quả để hỗ trợ, phát triển du lịch						
7	Đề án một số cơ chế, chính sách hỗ trợ, phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị	Ngân sách	2017	
8	Kế hoạch đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch Hải Phòng giai đoạn 2018 - 2020	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2018 - 2020	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
9	Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch thành phố	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2018	
10	Đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ khách du lịch	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị	Ngân sách	2018 - 2019	
11	Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tại các trọng điểm du lịch Đồ Sơn, Cát Bà	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở: Du lịch, Tài chính; - Trung tâm XTĐT, TM, DL; - UBND các quận, huyện: Đồ Sơn, Cát Hải	Ngân sách	2017 - 2018	
12	Nghiên cứu, xây dựng quy định về trình tự, thủ tục đầu tư đối với các dự án nguồn vốn ngân sách và ngoài ngân sách trên địa bàn thành phố theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; - UBND các quận, huyện; - Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2018	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
Rà soát và thực hiện tốt công tác quy hoạch						
13	Lập quy hoạch chi tiết khu du lịch Đồ Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng... - UBND quận Đồ Sơn	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	2018 - 2020	
14	Lập và triển khai quy hoạch du lịch huyện Thủy Nguyên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng... - UBND huyện Thủy Nguyên	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	2018 - 2020	
15	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Trung tâm thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng... - UBND các quận: Hồng Bàng, Ngô Quyền, Lê Chân	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	2018 - 2020	
16	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Tiên Lãng - Vĩnh Bảo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng... - UBND các huyện: Vĩnh Bảo, Tiên Lãng	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	2018 - 2020	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
17	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Đồ Sơn - Kiến Thụy đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng... - UBND các quận, huyện: Đồ Sơn, Kiến Thụy	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	2018 - 2020	
18	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch An Dương - An Lão đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng... - UBND các huyện: An Lão, An Dương	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	2018 - 2020	
19	Đề xuất các giải pháp phát triển các sản phẩm tiêu thụ công nghiệp - thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm làng nghề kết hợp với du lịch trên địa bàn thành phố	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Ngân sách	2018 - 2020	
Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển du lịch						
20	Đầu tư xây dựng bãi đỗ xe du lịch hiện tại trong thành phố và tại Cát Bà, Đồ Sơn	Sở Giao thông vận tải	- Các Sở: Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Công an thành phố; - UBND các quận, huyện liên quan	Xã hội hóa	2018	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
21	Đầu tư xây dựng các điểm dừng nghỉ trên các tuyến du lịch nội và ngoại thành	Sở Giao thông vận tải	- Các Sở: Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Công an thành phố; - UBND các quận, huyện liên quan	Xã hội hóa	2018	
22	Kế hoạch triển khai các tuyến xe bus chất lượng cao từ Sân bay quốc tế Cát Bi về trung tâm thành phố và kết nối tới 02 trọng điểm du lịch Đồ Sơn, Cát Bà	Sở Giao thông vận tải	- Sở Du lịch; Cảng hàng không quốc tế Cát Bi - UBND các quận, huyện liên quan	Xã hội hóa	2018	
23	Rà soát các dự án đầu tư phát triển du lịch chậm tiến độ, năng lực đầu tư hạn chế để có giải pháp xử lý, thu hồi	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Trung tâm XTĐT, TM, DL; - Sở Du lịch	Ngân sách	Hàng năm	
24	Kế hoạch cung cấp mạng Wifi miễn phí tại Trung tâm thành phố, khu du lịch Cát Bà, khu du lịch Đồ Sơn và một số điểm tham quan du lịch khác	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở: Du lịch, Văn hóa và Thể thao, Xây dựng; - UBND các quận, huyện	Xã hội hóa	2017 - 2020	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
25	Nghiên cứu, đề xuất lắp đặt thí điểm máy bán hàng tự động tại các điểm công cộng, điểm du lịch trên địa bàn thành phố	Sở Công Thương	- Các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Du lịch; - UBND các quận, huyện	Xã hội hóa	2017 - 2020	Góp phần xây dựng văn minh đô thị, tạo sự tiện lợi cho du khách có thể sử dụng dịch vụ, hạn chế tình trạng chật chẻm, chèo kéo khách
26	Kế hoạch ứng dụng, phát triển thương mại điện tử trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp Du lịch Hải Phòng	Sở Công Thương	Sở Du lịch và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch Hải Phòng	Ngân sách	2017 - 2018	
27	Chương trình đầu tư hệ thống nhà vệ sinh công cộng hiện đại; cây xanh, vườn hoa (ưu tiên trồng hoa phương đỏ); hệ thống chiếu sáng; công tác vệ sinh môi trường (cơ giới hóa phương tiện, thiết bị vệ sinh môi trường và bố trí thùng rác nơi công cộng)	Sở Xây dựng và UBND các quận, huyện	Các Sở: Giao thông vận tải, Du lịch, Tài chính	Xã hội hóa	2017 - 2020	Tạo diện mạo về một thành phố Cảng xanh, văn minh, hiện đại

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
28	Nghiên cứu xây dựng một số đường, phố, vườn hoa đặc sắc gắn với biểu trưng Hoa Phượng Đỏ	Sở Xây dựng	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Văn hóa và Thể thao, Du lịch	Ngân sách	2018 - 2019	
29	Xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống xử lý nước thải, rác thải, chất thải tại 02 trọng điểm du lịch Cát Bà và Đồ Sơn	UBND các quận, huyện: Đồ Sơn, Cát Hải	- Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Du lịch;	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2018 - 2019	
30	Xây dựng hệ thống biển chỉ dẫn tại các điểm tham quan du lịch, di tích lịch sử, văn hóa	Ủy ban nhân dân các quận, huyện	Các Sở: Du lịch, Văn hóa và Thể thao, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài chính	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2018	
Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, gắn với xây dựng thương hiệu du lịch Hải Phòng						
31	Đề án "Hỗ trợ phát triển thị trường, xây dựng chuỗi sản phẩm du lịch hoàn chỉnh phục vụ khách du lịch qua Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, Cảng biển Hải Phòng"	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017	
32	Đề án nhận diện, quản lý và phát triển thương hiệu du lịch Hải Phòng	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2019	
33	Tổ chức Lễ hội Hoa Phượng Đỏ	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	Hàng năm	
34	Tổ chức Lễ hội chợ Trâu Đồ Sơn	UBND quận Đồ Sơn	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Xã hội hóa	Hàng năm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
35	Đầu tư xây dựng một số tổ hợp dịch vụ y tế chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế để cung cấp các dịch vụ y tế chất lượng cao, phát triển sản phẩm du lịch khám chữa bệnh tại Hải Phòng	Sở Y tế	Sở Du lịch	Ngân sách	2017 - 2020	
36	Xây dựng các mô hình hỗ trợ phát triển làng nghề gắn với các Chương trình du lịch Du khảo đồng quê, du lịch trải nghiệm; gắn đầu tư xây dựng nông thôn mới với liên kết, khai thác tạo dựng sản phẩm phát triển du lịch	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các Sở: Du lịch, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; - UBND các quận, huyện	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2017 - 2020	
37	Đề xuất lựa chọn và lập kế hoạch tập trung đầu tư phát triển từ 01 - 02 sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương	Ủy ban nhân dân các quận, huyện	Sở Du lịch	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2017 - 2018	
Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá và phát triển thị trường du lịch						
38	Tham gia các hội chợ, hội thảo, hội nghị, triển lãm du lịch trong nước và quốc tế	Sở Du lịch	- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch; - Hiệp hội Du lịch Hải Phòng; - Các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn thành phố	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	Hàng năm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
39	Tổ chức tuyên truyền, quảng bá du lịch Hải Phòng trên các kênh truyền hình, báo, đài trong nước và quốc tế	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	Hàng năm	
40	Xuất bản các ấn phẩm, quà tặng tuyên truyền, giới thiệu du lịch Hải Phòng	Sở Du lịch	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Hiệp hội Du lịch Hải Phòng; - Các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn thành phố	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	Hàng năm	
41	Xây dựng trang thông tin điện tử du lịch Hải Phòng.	Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Ngân sách	2017	
Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ phát triển du lịch						
42	Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho lực lượng lao động ngành du lịch, bao gồm lao động quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và nghề du lịch về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và đạo đức nghề nghiệp	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	Hàng năm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
43	Tổ chức cuộc thi nhằm lựa chọn, tìm kiếm, bồi dưỡng một số sinh viên, học sinh tiêu biểu trở thành hướng dẫn viên, thuyết minh viên hỗ trợ khách du lịch tại các khu vực, điểm du lịch và nơi diễn ra sự kiện lớn của thành phố	Sở Du lịch	- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao; - Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, phổ thông trên địa bàn thành phố	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2017 - 2020	
44	Đề xuất các chính sách thu hút nhân tài trong lĩnh vực du lịch về các cơ quan, doanh nghiệp du lịch trên địa bàn thành phố	Sở Nội vụ	Sở Du lịch và các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2020	
Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch						
45	Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị đối thoại, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn thành phố	Sở Du lịch	- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; - Trung tâm XTĐT, TM, DL; - Hiệp hội Du lịch Hải Phòng	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	Hàng năm	
46	Tổ chức các diễn đàn doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo; Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh du lịch xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ; chú trọng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Du lịch và các Sở, ngành liên quan	Ngân sách kết hợp xã hội hóa (nếu có)	Hàng năm	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, công tác phối hợp phát triển du lịch						
47	Chương trình kiểm soát chất lượng dịch vụ lưu trú du lịch, lữ hành, hướng dẫn du lịch và các dịch vụ du lịch phụ trợ khác	Sở Du lịch	- Hiệp hội Du lịch Hải Phòng; - UBND các quận, huyện	Ngân sách	Hàng năm	
48	Thực hiện nhiệm vụ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch thành phố	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	Hàng năm	
49	Triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và ban hành	Sở Du lịch	- Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Thông tin và Truyền thông; - Hiệp hội Du lịch Hải Phòng	Ngân sách	2018 - 2019	
50	Xây dựng và triển khai chương trình tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý du lịch, đặc biệt là quản lý tài nguyên, sản phẩm du lịch, số hóa cơ sở dữ liệu về du lịch trên địa bàn thành phố	Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông	Ngân sách	2017 - 2018	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
51	Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ, Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 25/CT-UBND ngày 12/10/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố để xây dựng môi trường du lịch văn minh, an toàn, thân thiện, xử lý dứt điểm các tệ nạn đèo bóm, ép khách, cướp giật; bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị	Ngân sách	Hàng năm	
52	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chất lượng dịch vụ, môi trường du lịch, đặc biệt tại 2 trọng điểm Đồ Sơn, Cát Bà	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Ngân sách	Hàng năm	
53	Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý thuế, phí, chống thất thu trong hoạt động du lịch	Cục Thuế thành phố	Sở Tài chính và các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2020	
54	Rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức diễn tập các phương án, kế hoạch phòng, chống khủng bố, tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự ở các khu, điểm du lịch	Công an thành phố	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2020	
55	Đề án thành lập lực lượng Cảnh sát du lịch ở Hải Phòng	Công an thành phố	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2018	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
56	Lắp đặt camera giám sát an ninh tại các khu, điểm du lịch thường xảy ra những vấn đề phức tạp về an ninh trật tự	Công an thành phố	Sở Du lịch và các Sở, ngành, địa phương liên quan	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2018 - 2019	
57	Triển khai Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên môi trường vùng bờ thành phố; trọng điểm là vùng cửa sông Nam Triệu, Văn Úc và quần đảo Cát Bà	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2018	
58	Kế hoạch tăng cường quản lý môi trường trong các hoạt động du lịch, giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại Đồ Sơn và Cát Bà	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Sở Du lịch; - UBND các quận, huyện: Đồ Sơn, Cát Hải	Ngân sách	2018 - 2019	
59	Xây dựng và tập huấn triển khai các kịch bản ứng phó đối với các trường hợp khẩn cấp liên quan đến môi trường, biến đổi khí hậu và nước biển dâng tác động đến du lịch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2017 - 2020	
Xây dựng đảo Cát Bà theo mô hình đảo sinh thái, thông minh, không có khí thải của phương tiện cơ giới, sớm trở thành khu du lịch quốc gia						
60	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Quy chế quản lý giao thông trên đảo Cát Bà với mục đích không sử dụng các phương tiện giao thông có động cơ đốt trong hoạt động, chỉ sử dụng cáp treo và các loại xe điện làm phương tiện giao thông chủ yếu để đưa đón khách du lịch	UBND huyện Cát Hải	- Sở Du lịch; - Sở Giao thông vận tải	Ngân sách	2018	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí thực hiện	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
61	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thỏa thuận với nhà đầu tư xây dựng phương án cụ thể thực hiện việc miễn phí sử dụng phương tiện giao thông đối với người dân sinh sống trên đảo Cát Bà	Sở Giao thông vận tải	- Sở Tài chính; - UBND huyện Cát Hải	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2018	
62	Nghiên cứu đề xuất các chính sách ưu đãi, thu hút dự án đầu tư phát triển Cát Bà xanh và theo hướng bền vững, đặc biệt là các dự án đầu tư xây dựng điểm đón khách, phát triển các loại hình xe du lịch thân thiện với môi trường, các nhà đầu tư xây dựng nhà hàng kết hợp với trưng bày, cung cấp các sản phẩm du lịch, đặc sản Cát Hải, các dự án tiết kiệm năng lượng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Các Sở: Tài chính, Du lịch, Giao thông, Xây dựng; - Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch - UBND huyện Cát Hải	Ngân sách	2017 - 2018	
63	Hoàn thiện hồ sơ đề cử Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà trình UNESCO và xây dựng kế hoạch; tổ chức tuyên truyền, quảng bá di sản đề cử	Ban Quản lý Di sản thiên nhiên quần đảo Cát Bà	- Các Sở: Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Ngoại vụ; - UBND huyện Cát Hải	Ngân sách kết hợp xã hội hóa	2017 - 2018	